

Số: 12/2024/QĐST – DS

A, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST – DS ngày 10 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 02/5/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Đặng Thị L – Sinh năm: 1954**

Trú tại: Thôn 5, xã L Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An

- Đồng bị đơn: **Bà Vương Thị T – Sinh năm: 1979**

Và ông Nguyễn Văn B – Sinh năm: 1979

Cùng trú tại: Thôn 5, xã L Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ và số tiền phải trả: Ông Nguyễn Văn B và bà Vương Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị L số tiền nợ gốc là: 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) và tiền lãi suất là: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Tổng cộng tiền gốc và lãi suất là: 105.000.000 đồng (Một trăm linh năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự: Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn B.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng